

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Một trong những bài học được rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

- A. tận dụng, phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.
- B. linh hoạt, quyết đoán trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh ngoại giao.
- C. cần dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để giành thắng lợi.
- D. kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang với sức mạnh của lực lượng quốc tế.

Câu 2: Xu thế chủ đạo trong quan hệ giữa các cường quốc sau Chiến tranh lạnh là

- A. tôn trọng vai trò, nhiệm vụ của Liên hợp quốc.
- B. hòa bình, không xung đột, tiến hành hợp tác.
- C. đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp.
- D. hợp tác, không cạnh tranh, không mâu thuẫn.

Câu 3: Nội dung nào sau đây là biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

- A. Các trung tâm, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực bắt đầu xuất hiện.
- B. Mĩ giữ sức mạnh tuyệt đối trong tương quan so sánh với các cường quốc khác.
- C. Các công ty xuyên quốc gia của Mỹ vươn ra chi phối, lũng đoạn nền kinh tế toàn cầu.
- D. Các trung tâm quyền lực ngày càng vươn lên khẳng định sức mạnh và tầm ảnh hưởng.

Câu 4: Nguyên nhân nào sau đây là nhân tố quyết định dẫn tới thắng lợi Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945)?

- A. Nhật đầu hàng quân Đồng minh.
- B. Tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản.
- C. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô.
- D. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

Câu 5: Quốc gia nào là thành viên thứ 10 của ASEAN?

- A. Mi-an-ma.
- B. Cam-pu-chia.
- C. Thái Lan.
- D. Việt Nam.

Câu 6: Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, tỉnh lỵ nào giành được chính quyền sớm nhất trong cả nước?

- A. Bạc Liêu
- B. Huế
- C. Bắc Giang
- D. Hà Nội

Câu 7: Trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Trật tự thế giới hai cực lanta

- A. được xác lập và phát triển.
- B. suy yếu nhưng vẫn duy trì.
- C. suy yếu và đi đến sụp đổ.
- D. chưa được hình thành.

Câu 8: Năm 1948, Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Tuyên ngôn Nhân quyền đã

- A. thủ tiêu các hình thức của chế độ phân biệt chủng tộc.
- B. đưa ra những quyền và tự do cơ bản của con người.
- C. xóa bỏ chủ nghĩa thực dân trên phạm vi toàn cầu.
- D. hạn chế tình trạng chạy đua vũ trang giữa các cường quốc.

Câu 9: Hội nghị I-an-ta (2/1945) được tiến hành trong giai đoạn nào của Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đang diễn ra ác liệt.
- B. Giai đoạn sắp kết thúc.
- C. Vừa mới kết thúc.
- D. Bùng nổ và lan rộng.

Câu 10: Nội dung nào sau đây là hạn chế trong quá trình phát triển của ASEAN từ khi thành lập (1967) đến nay là gì?

- A. Mâu thuẫn gay gắt về vấn đề xây dựng các đập thủy điện.
- B. Sự chi phối và tác động của một số cường quốc bên ngoài.
- C. Sự chênh lệch trình độ phát triển giữa các nước thành viên.
- D. Tranh chấp lãnh thổ diễn ra thường xuyên ở Đông Nam Á.

- Câu 11:** Vì sao đến nay Mỹ vẫn không thể thực hiện ý đồ thiết lập trật tự thế giới "đơn cực"?
- A. Do sự vươn lên của các cường quốc như Đức, Nhật Bản, Nga.
 - B. Do có sự phát triển của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.
 - C. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố đã ngăn cản mưu đồ của Mỹ.
 - D. Nước Mỹ đã suy yếu một cách nghiêm trọng từ đầu thế kỷ XX.
- Câu 12:** Ngày 22-11-2015, tuyên bố Cua-la Lăm-pơ được ký kết đã đánh dấu
- A. ASEAN hoàn thành mở rộng thành viên.
 - B. khu vực Đông Nam Á giành độc lập.
 - C. Cộng đồng ASEAN được thành lập.
 - D. sự phát triển nhảy vọt của ASEAN.
- Câu 13:** “Lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm” được xem là nội dung chiến lược chủ yếu của các nước trong thời kỳ
- A. ngay sau khi Chiến tranh lạnh bắt đầu.
 - B. sau khi cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc.
 - C. chủ nghĩa xã hội thành hệ thống thế giới.
 - D. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
- Câu 14:** Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thông qua quyết định nào?
- A. Phát động cao trào kháng Nhật.
 - B. Thống nhất lực lượng vũ trang Việt Nam.
 - C. Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội.
 - D. Phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.
- Câu 15:** Nội dung nào phản ánh không đúng vai trò của tổ chức ASEAN đối với việc bảo vệ hòa bình, ổn định ở khu vực và Biển Đông?
- A. Lên án, phản đối hành động xâm phạm chủ quyền các quốc gia.
 - B. Dùng biện pháp quân sự để bảo vệ hòa bình, ổn định ở khu vực.
 - C. Đoàn kết nhất trí và thể hiện vai trò, tinh thần trách nhiệm cao.
 - D. Khẳng định các nguyên tắc của luật pháp quốc tế và ASEAN.
- Câu 16:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng triển vọng của Cộng đồng ASEAN?
- A. Hoàn chỉnh quá trình nhất thể hóa ở khu vực Đông Nam Á.
 - B. Tiếp tục phát triển với mức độ liên kết, hợp tác ngày càng sâu rộng.
 - C. Đóng vai trò quan trọng tại nhiều diễn đàn lớn trên thế giới.
 - D. Đang ngày càng hoàn thiện thể chế, chính sách, cơ chế hợp tác.
- Câu 17:** Xây dựng và soạn thảo được một hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị chống chạy đua vũ trang là hoạt động thể hiện vai trò nào của tổ chức Liên hợp quốc?
- A. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.
 - B. Thúc đẩy phát triển kinh tế, thương mại thế giới.
 - C. Ngăn chặn chiến tranh lạnh trên thế giới.
 - D. Bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa.
- Câu 18:** Trong Chiến tranh lạnh (1947-1989), vì sao Mỹ và Liên Xô tránh xung đột trực tiếp về quân sự?
- A. Sự phản đối chiến tranh của nhân dân Mỹ và Liên Xô.
 - B. Cả Mỹ và Liên Xô đều không đủ lực lượng chiến đấu.
 - C. Liên Xô đã khủng hoảng kinh tế, chính trị trầm trọng.
 - D. Ngăn ngừa nguy cơ nổ ra cuộc chiến tranh thế giới mới.
- Câu 19:** “Quân Nhật ở Đông Dương rệu rã. Chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim hoang mang tột độ. Điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa đã đến”. Điều kiện khách quan thuận lợi nào được đề cập trong đoạn trích trên?
- A. Sự ủng hộ của quân Anh và Liên Xô.
 - B. Kẻ thù của cách mạng đã suy yếu.
 - C. Quân chúng đã sẵn sàng đấu tranh.
 - D. Các lực lượng vũ trang đã vào vị trí.
- Câu 20:** Đầu là một trong những mục tiêu của tổ chức Liên hợp quốc?
- A. Thực hiện quyền tự do hàng hải.
 - B. Xóa bỏ chế độ thực dân kiểu cũ.
 - C. Duy trì hòa bình, an ninh quốc tế.
 - D. Cân bằng quyền lực các nước.

Câu 21: Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định bởi văn kiện quan trọng nào?

- A. Hiến chương. B. Tuyên ngôn. C. Hiệp định. D. Hiến pháp.

Câu 22: Nhận xét nào sau đây là đúng về cuộc Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945 ở Việt Nam?

- A. Diễn ra gấp rút để đẩy lùi những nguy cơ lớn đối với cách mạng Việt Nam.
B. Diễn ra trên mọi địa bàn, khởi nghĩa ở nông thôn đóng vai trò quyết định thắng lợi.
C. Diễn ra nhanh chóng trong điều kiện hoàn toàn có lợi cho cách mạng Việt Nam.
D. Diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng nhờ vai trò nòng cốt của lực lượng chính trị.

Câu 23: Một trong những mục tiêu của tổ chức ASEAN khi thành lập là

- A. giải quyết vấn đề xung đột Cam-pu-chia và tranh chấp ở Biển Đông.
B. phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung.
C. tăng cường quan hệ hợp tác mọi mặt nhằm phát triển kinh tế - xã hội.
D. củng cố quan hệ chính trị, giúp đỡ Đông Dương giành lại độc lập.

Câu 24: Sau 30 năm phát triển và mở rộng, ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng tại

- A. Kỳ họp bất thường xem xét vấn đề Myanmar (1999).
B. Hội nghị thường niên Ngoại trưởng ASEAN (2000).
C. Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức (1997).
D. Đại hội đại biểu toàn bộ các nước thành viên (1998).

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Kể từ khi thành lập đến nay, tuy gặp nhiều khó khăn, phức tạp về chính trị, kinh tế, chịu sức ép của các nước lớn từ nhiều phía, nhưng tổ chức ASEAN đã tồn tại và phát triển với nhiều triển vọng tốt đẹp ở khu vực Đông Nam Á và trên thế giới. Từ một tổ chức không tên tuổi, liên kết các quốc gia nhỏ, yếu trong khu vực để đối phó với những thách thức từ bên trong và bên ngoài, trong đó trước hết là những thách thức về an ninh và kinh tế để bảo vệ sự tồn tại của mình, ngày nay ASEAN đã trở thành một tổ chức có uy tín lớn trên thế giới”.

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.363)

- a) ASEAN là một tổ chức hợp tác ở khu vực Đông Nam Á được thành lập năm 1967.
b) Ngay từ khi mới thành lập, ASEAN đã trở thành một tổ chức có vị thế và uy tín trên trường quốc tế.
c) Sau Chiến tranh lạnh, những chuyển biến phức tạp của thế giới đã buộc các nước ASEAN phải chuyển trọng tâm sang hợp tác an ninh, chính trị.
d) Vấn đề Biển Đông là nhân tố duy nhất tạo ra nguy cơ chia rẽ trong quan hệ giữa các nước ASEAN.

Câu 26: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc Chiến tranh lạnh (1947-1989) chủ yếu diễn ra ở châu Âu, nhưng đã làm thay đổi sâu sắc quan hệ quốc tế: giữa Mỹ với Liên Xô, giữa các nước Đông Âu với các nước Tây Âu, giữa các nước tư bản với các nước xã hội chủ nghĩa,... Sự đối đầu gay gắt giữa Mỹ và Liên Xô trong thời gian diễn ra Chiến tranh lạnh đã làm gia tăng cuộc chạy đua vũ trang, dẫn đến một số cuộc chiến tranh cục bộ trên thế giới”.

(Lịch sử thế giới hiện đại, Quyển 2, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2016, tr.92)

- a) Cuộc Chiến tranh lạnh đã làm thay đổi quan hệ giữa các cường quốc từng là đồng minh trong chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít.
b) Cuộc Chiến tranh lạnh tuy đã kết thúc nhưng vẫn để lại nhiều di chứng đến ngày nay.
c) Cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam (1954-1975) không chịu sự tác động của Chiến tranh lạnh.
d) Một trong những nguyên nhân dẫn đến cuộc Chiến tranh lạnh là bắt nguồn từ những quyết định của Hội nghị I-an-ta.

Câu 27: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cách mạng ở đâu thành công cũng phải đổ máu nhiều. Có nước phải chặt đầu vua. Có nước đồng bào chia đảng phái, chém giết lẫn nhau liên tiếp trong bao nhiêu năm. Nước ta, vua tự thoái vị, các đảng phái không có mây. Trong một thời gian ngắn, các giai cấp đoàn kết thành một khối, muôn dân đoàn kết để mưu cầu hạnh phúc chung là nước nhà hoàn toàn độc lập và chống được giặc xâm lăng, đuổi thực dân tham ác ngoài bờ cõi”.

(Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 4, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.43 - 44) **a)** Vua Bảo Đại thoái vị chứng tỏ chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.

b) Thành công của Cách mạng tháng Tám là do Đảng Cộng sản Đông Dương đã nhanh chóng chớp thời cơ khi Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương.

c) Đoạn tư liệu trên thể hiện tư tưởng nhân văn của Đảng trong quá trình lãnh đạo Cách mạng tháng Tám.

d) Tinh thần đoàn kết của toàn dân là nhân tố quan trọng để giành được độc lập.

Câu 28: Cho bảng niên biểu về quá trình thành lập Liên hợp quốc

Thời gian	Nội dung
Ngày 1/1/1942	Tại Oa-sinh-ton (Mỹ), đại diện 26 nước chống phát xít đã ký bản Tuyên ngôn về Liên hợp quốc, cam kết thành lập tổ chức quốc tế vì hòa bình và an ninh sau chiến tranh.
Từ ngày 28/11 đến ngày 1/12/1943	Tại Hội nghị Tê-hê-ran (I-ran), ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc.
Tháng 2/1945	Tại Hội nghị I-an-ta (Liên Xô), ba nước Liên Xô, Mỹ, Anh đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc và đồng ý triệu tập hội nghị đề thông qua Hiến chương Liên hợp quốc.
Từ ngày 25/4 đến ngày 26/6/1945	Đại biểu 50 nước họp tại Xan Phran-xix-cô (Mỹ) đã thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc.

a) Tổ chức Liên hợp quốc được thành lập để nhanh chóng kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai.

b) Liên Xô, Mỹ, Anh đóng vai trò quan trọng nhất cho sự ra đời của tổ chức Liên hợp quốc.

c) Quá trình thành lập Liên hợp quốc diễn ra kéo dài với nhiều sự kiện quan trọng thể hiện sự nỗ lực vì hòa bình chung của cộng đồng quốc tế.

d) Ý tưởng thành lập Liên hợp quốc gắn liền với quá trình thiết lập và hoạt động của phe Đồng minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

1.C	2.C	3.D	4.D	5.B	6.C	7.A	8.B	9.B	10.C
11.A	12.C	13.B	14.D	15.B	16.A	17.A	18.D	19.B	20.C
21.A	22.A	23.B	24.C						

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1 (VDC):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Một trong những nguyên nhân khiến ta giành được thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là dự đoán đúng thời cơ và đẩy lùi nguy cơ. Việc dự đoán đúng thời cơ khiến Cách mạng

tháng Tám diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu... Đây cũng là một bài học quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay. Trước những sự thay đổi ngày càng nhanh của tình hình thế giới, Việt Nam cần đi trước đón đầu, dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để không bỏ lỡ những cơ hội tốt.

Chọn C.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Xu thế chủ đạo trong quan hệ giữa các cường quốc sau Chiến tranh lạnh là đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp.

Chọn C.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung xu thế đa cực.

Cách giải:

Các trung tâm quyền lực ngày càng vươn lên khẳng định sức mạnh và tầm ảnh hưởng ví dụ như Trung Quốc, Nga, Ấn Độ, Nhật Bản, một số nước thuộc Liên minh châu Âu (EU),... là biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.

Chọn D.

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Nguyên nhân quyết định đến thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là nguyên nhân chủ quan

=> Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng là nhân tố quyết định dẫn tới thắng lợi Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).

Chọn D.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Cách giải:

Cam-pu-chia là thành viên thứ 10 của ASEAN.

Chọn B.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, Bắc Giang giành được chính quyền sớm nhất trong cả nước.

Chọn C.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Trật tự thế giới hai cực lanta được xác lập và phát triển.

Chọn A.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Năm 1948, Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Tuyên ngôn Nhân quyền đã đưa ra những quyền và tự do cơ bản của con người.

Chọn B.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Hội nghị I-an-ta (2/1945) được tiến hành trong giai đoạn Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc. **Chọn B.**

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Nội dung nào sau đây là hạn chế trong quá trình phát triển của ASEAN từ khi thành lập (1967) đến nay là sự chênh lệch trình độ phát triển giữa các nước thành viên.

Chọn C.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Đến nay Mỹ vẫn không thể thực hiện ý đồ thiết lập trật tự thế giới "đơn cực" vì sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc như Đức, Nhật Bản, Nga, Trung Quốc....

Chọn A.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Ngày 22-11-2015, tuyên bố Cua-la Lăm-pơ được ký kết đã đánh dấu Cộng đồng ASEAN được thành lập.

Chọn C.

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

“Lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm” được xem là nội dung chiến lược chủ yếu của các nước trong thời kỳ sau khi cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc.

Chọn B.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thông qua quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

Chọn D.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Trước những tranh chấp tại Biển Đông, để bảo vệ hoà bình, ổn định ở khu vực và Biển Đông, ASEAN đã lên án, phản đối hành động xâm phạm chủ quyền các quốc gia; Đoàn kết nhất trí và thể hiện vai trò, tinh thần trách nhiệm cao; Khẳng định các nguyên tắc của luật pháp quốc tế và ASEAN. Đồng thời, ASEAN luôn đề cao việc giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hoà bình

=> Dùng biện pháp quân sự để bảo vệ hòa bình, ổn định ở khu vực phản ánh không đúng vai trò của tổ chức ASEAN đối với việc bảo vệ hòa bình, ổn định ở khu vực và Biển Đông.

Chọn B.

Câu 16 (TH):

Phương pháp:

Giải thích, loại trừ phương án.

Cách giải:

Hoàn chỉnh quá trình nhất thể hóa ở khu vực Đông Nam Á không phản ánh đúng triển vọng của Cộng đồng ASEAN vì từ khi được thành lập, ASEAN chưa thực hiện quá trình nhất thể hoá khu vực.

Chọn A.

Câu 17 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Xây dựng và soạn thảo được một hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị chống chạy đua vũ trang là hoạt động thể hiện vai trò duy trì hoà bình và an ninh thế giới.

Chọn A.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Hai cuộc chiến tranh thế giới trong thế kỉ XX đã để lại hậu quả rất lớn cho nhân loại, sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ và Liên Xô chuyển từ đồng minh sang đối đầu về mọi mặt. Chiến tranh Lạnh bùng nổ nhưng để ngăn ngừa nguy cơ nổ ra cuộc chiến tranh thế giới mới, Liên Xô và Mỹ tránh xung đột trực tiếp về quân sự.

Chọn D.

Câu 19 (VD):

Phương pháp:

Đọc đoạn trích, loại trừ đáp án.

Cách giải:

Điều kiện khách quan thuận lợi được đề cập trong đoạn trích trên là kẻ thù của cách mạng đã suy yếu.

Chọn B.

Câu 20 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Duy trì hòa bình, an ninh quốc tế là một trong những mục tiêu của tổ chức Liên hợp quốc.

Chọn C.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định bởi Hiến chương.

Chọn A.

Câu 22 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, nhận xét.

Cách giải:

B loại vì thắng lợi ở các thành thị có vai trò quyết định thắng lợi.

C loại vì Tổng khởi nghĩa diễn ra trong điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi nhưng cũng đang đứng trước nguy cơ các nước Đồng minh vào Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân phát xít.

D loại vì Cách mạng tháng Tám diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng nhờ có điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi cùng với việc đánh giá đúng thời cơ trong Tổng khởi nghĩa.

=> Diễn ra gấp rút để đẩy lùi những nguy cơ lớn đối với cách mạng Việt Nam là nhận xét đúng về cuộc Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945 ở Việt Nam. Thời cơ của Việt Nam xuất hiện sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện tuy nhiên, nó chỉ diễn ra trong thời gian ngắn khoảng 15 ngày. Sau đó quân Đồng minh sẽ vào Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp. Vì vậy, chúng ta cần gấp rút tiến hành Tổng khởi nghĩa để chớp thời cơ đồng thời đẩy lùi nguy cơ của cách mạng.

Chọn A.

Câu 23 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Một trong những mục tiêu của tổ chức ASEAN khi thành lập là phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung.

Chọn B.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Sau 30 năm phát triển và mở rộng, ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng tại Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức (1997).

Chọn C.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, ASEAN là một tổ chức hợp tác ở khu vực Đông Nam Á được thành lập năm 1967.

b) Sai, ngay từ khi mới thành lập, ASEAN có tổ chức lỏng lẻo, chưa có sự liên kết chặt chẽ vậy nên cần xây dựng và phát triển để trở thành tổ chức có uy tín và vị thế trong khu vực và quốc tế.

c) Sai, sau Chiến tranh lạnh các nước đều điều chỉnh hướng phát triển, tập trung phát triển kinh tế làm trọng tâm.

d) Sai, vấn đề Biển Đông không phải là nhân tố duy nhất tạo ra nguy cơ chia rẽ trong quan hệ giữa các nước ASEAN. Cộng đồng các nước ASEAN phải đối mặt với nhiều thách thức như vấn đề chính trị, vấn đề Biển Đông, sự can thiệp của các nước lớn...

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, sau chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô và Mỹ chuyển từ Đồng minh chống phát xít sang đối đầu gay gắt với nhau trên mọi mặt.
- b) Đúng, cuộc Chiến tranh lạnh tuy đã kết thúc nhưng vẫn để lại nhiều di chứng đến ngày nay. Các cuộc chiến tranh cục bộ diễn ra nhiều nơi trên thế giới trong thời kì Chiến tranh Lạnh vẫn để lại nhiều di chứng cho các quốc gia.
- c) Sai, cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam (1954-1975) có chịu sự tác động của Chiến tranh lạnh.
- d) Đúng, một trong những nguyên nhân dẫn đến cuộc Chiến tranh lạnh là bắt nguồn từ những quyết định của Hội nghị I-an-ta, đó là những quyết định liên quan đến phân chia phạm vi ảnh hưởng của các nước.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, vua Bảo Đại thoái vị chứng tỏ chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.
- b) Sai, thành công của Cách mạng tháng Tám là do Đảng Cộng sản Đông Dương đã nhanh chóng chớp thời cơ khi Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- c) Đúng, đoạn tư liệu trên thể hiện tư tưởng nhân văn của Đảng trong quá trình lãnh đạo Cách mạng tháng Tám.
- d) Đúng, tinh thần đoàn kết của toàn dân là nhân tố quan trọng để giành được độc lập.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, tổ chức Liên hợp quốc được thành lập để duy trì hoà bình và an ninh thế giới sau hai cuộc chiến tranh đã để lại hậu quả nặng nề cho nhân loại.
- b) Đúng, Liên Xô, Mỹ, Anh đóng vai trò quan trọng cho sự ra đời của tổ chức Liên hợp quốc.
- c) Đúng, quá trình thành lập Liên hợp quốc diễn ra kéo dài với nhiều sự kiện quan trọng thể hiện sự nỗ lực vì hoà bình chung của cộng đồng quốc tế.
- d) Sai, ý tưởng thành lập Liên hợp quốc không gắn liền với quá trình thiết lập và hoạt động của phe Đồng minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.